**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI: TIỀN VIỆT NAM ( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thống kê được các tờ tiền theo mệnh giá.

- Biết làm các phép tính cộng trừ trên các số với đơn vị là đồng.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, các tờ tiền theo bài học, hình vẽ bài thực hành 2, 3; bảng thống kê bài thực hành 4; hình vẽ bài tập 1.

- HS: SGK, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cả lớp. | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi hoặc hát. | - Tham gia theo yêu cầu. |
| **2. Hoạt động Luyện tập (18 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 ( 18 phút): Bài tập**  a. Mục tiêu: Biết làm các phép tính cộng trừ trên các số với đơn vị là đồng. Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: nhóm, cả lớp. | |
| **Bài 1:**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS hoạt động cặp đôi.  - Gọi các cặp trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu.  - HS hoạt động cặp đôi  - HS trình bày:  + Em mua bút chì màu, chuốt bút chì và sợi dây nhảy thể dục, vì: 18 000 + 8000 + 24 000 = 50 000; …  - Lắng nghe.  - HS nêu.  - HS làm:  + Hai kg cà chua mua hết số tiền là: 17 000 + 17 000 = 34 000 đồng.  Mẹ có 50 000 có thể mua được 2 kg cà chua và còn dư 16 000 đồng.  - Lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng (10 phút) (Là phần Thử thách, Vui học, Hoạt động thực tề, Đất nước em – nếu có trong bài học)** | |
| **3.1 Hoạt động 1 (8 phút): Vui học**  a. Mục tiêu: Thống kê được các tờ tiền theo mệnh giá.Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: nhóm, cả lớp. | |
| - GV gọi HS nêu yêu cầu.  - GV hướng dẫn cách làm.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi.  - GV gọi HS trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu  - Theo dõi.  - Hoạt động nhóm.  - HS trình bày.  + 75 000 gồm 50 000, 20 000 và 5 000.  Vậy lấy 1 tờ 50 000, 1 tờ 20 000 và 1 tờ 5000…  - Lắng nghe. |
| **3.2 Hoạt động 2 (2 phút): Hoạt động thực tế.**  a. Mục tiêu: Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tiền.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cá nhân | |
| **-** GV yêu cầu HS đi chợ hoặc đi siêu thị cùng ngươi thân để tập tính tiền. | - Lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cả lớp. | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi đi chợ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS tham gia chơi.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................